TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN KHOÁI CHÂU	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HƯNG YÊN	----------
---***---	*Khoái Châu, ngày 19 tháng 5 năm 2021*
Số: 70 /2021/QĐST - HNGĐ	

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2021/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021 giữa:

****/ Nguyên đơn :*** - Chị Lò Thị A, sinh năm 1997.

Quê quán: Xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

Đăng ký HKTT và trú tại: Thôn N, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

****/ Bị đơn :*** - Anh Ngô Phạm B, sinh năm 1998.

Sinh trú quán và HKTT tại: Thôn N, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

****/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Cháu Ngô C, sinh ngày 01/01/2018.

Đăng ký HKTT: Thôn Thôn N, xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Giám hộ cho cháu C là chị Lò Thị A – Mẹ đẻ của cháu C.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 11/5/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị A và anh Ngô Phạm B.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

****/ Về quan hệ vợ chồng:*** Chị Lò Thị A và anh Ngô Phạm B đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

****/ Về con chung:*** Cả hai tự nguyện thống nhất: Giao cháu Ngô C, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Lò Thị A tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu C trưởng thành đủ 18 tuổi. Việc đóng góp phí tổn nuôi con chung, cả hai vợ chồng không yêu cầu đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn anh B có quyền xin thay đổi quyền nuôi con; quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

****/ Về tài sản chung, công nợ chung, ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp xây dựng đối với hai bên gia đình:*** Chị Lò Thị A và anh Ngô Phạm B đều khẳng định vợ chồng không có gì liên quan nên không đề nghị Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

****/ Về án phí***: Chị Lò Thị A tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai thu số 0002616 ngày 20/9 /2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu, chị A còn được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh HY;*
- *Đương sự và lưu hồ sơ;*
- *UBND xã Dạ Trạch.*

Thẩm phán

Đào Duy Trĩnh